

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2017/HSST

Ngày : 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Kim Yến

2/ Bà Nguyễn Thị Lương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 182/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: VŨ HOÀNG Q (tên khác: Tèo); giới tính: nam; sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 218/23 đường B, phường 3, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số nhà 218/23 đường B, phường 3, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Vũ Hữu T và bà Hoàng Thị Đ; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Ngày 23/4/2013, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”(bản án số 99/2013/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2014, đóng án phí ngày 07/8/2013; Ngày 27/01/2015 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (bản án số 16/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2016, đóng án phí ngày 30/3/2015; Tạm giữ, tạm giam: ngày 27/4/2017.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Bà Bùi Thị L, sinh năm 1963,

Địa chỉ: số nhà 151 đường P, phường A, quận S, Thành phố Đà Nẵng.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Tấn K1, sinh năm 1995, địa chỉ: số nhà 45/65/67 đường T, phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1977, địa chỉ: số nhà 25/28 đường Đ, phường 11, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Hoàng Q bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 06h00' ngày 20/04/2017, Ngô Đình K điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter (không rõ biển số) chở Trương Tấn K; Vũ Hoàng Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 59D1- 226.93 rủ nhau đi chơi. Q chạy trước, K chở K1 chạy theo phía sau. Khi cả nhóm đi đến khu vực chân cầu vượt Lăng Cha Cả trên đường Hoàng Văn Thụ, Q phát hiện bà Bùi Thị L đang đứng trước nhà số 281 đường Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, trên vai đeo giỏ xách màu đen, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt giỏ xách của bà L nên điều khiển xe quay đầu ngược lại, áp sát vào bà L và dùng tay trái giật chiếc giỏ xách làm bà L ngã xuống đường, Q tăng ga bỏ chạy ngược chiều. Cùng lúc, anh Nguyễn Văn H đang điều khiển xe taxi Mai Linh biển số 51F- 542.88 chạy ngược chiều hướng di chuyển của Q thấy vậy liền đánh tay lái xe vào lề mục đích ngăn cản Q tẩu thoát, do không làm chủ tốc độ, Q té ngã quăng lại giỏ xách, bỏ xe tiếp tục chạy bộ về hướng vòng xoay Lăng Cha Cả trốn thoát. Bà L chạy đến nhặt lại chiếc giỏ xách của mình, cung cấp cho anh H số điện thoại liên lạc rồi ra sân bay về lại nhà ở Đà Nẵng. Sau đó, anh H gọi điện cho Công an phường 2, quận Tân Bình đến giải quyết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 chiếc giỏ xách, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus và số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự giỏ xách có giá trị 100.000 đồng và điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus có giá trị 11.000.000 đồng. Tổng cộng số tài sản của chị L bị chiếm đoạt là 16.100.000 đồng.

Qua truy xét, ngày 24/04/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình mời hai đối tượng là Trương Tấn K1 và Vũ Hoàng Q làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận đã thực hiện hành vi sử dụng xe gắn máy cướp giật giỏ xách của bà L như nêu trên.

Quá trình điều tra xác định Trương Tấn K1 không tham gia vào việc cướp giật giỏ xách của bà L. Đối với Ngô Đình K hiện nay không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc giỏ xách, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus và số tiền 5.000.000 đồng (đã trả lại cho bị hại là bà Bùi Thị L).
- 01 xe gắn máy biển số 59D1- 226.93 thu giữ tại hiện trường, là phương tiện gây án.
- 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh vụ cướp giật giỏ xách trước nhà số 281 Hoàng Văn Thụ.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, kèm theo simcard thu giữ của Trương Tấn K1.
- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơmi dài tay có in hình bông hoa và 01 quần short màu trắng, K1 sử dụng khi đi cùng với Q và K vào ngày 25/11/2016.

- 04 tấm ảnh ghi nhận đối tượng cướp giật giỏ xách của người phụ nữ, được trích xuất từ camera của quán Karaoke Nốt Nhạc Xanh, địa chỉ: số nhà 289 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình.

Tại bản cáo trạng số 131/CTr-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng Q về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Hoàng Q về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và khai:

Khoảng hơn 06h00’ ngày 20/04/2017, bị cáo cùng với Ngô Đình K và Trương Tấn K1 rủ nhau đi chơi. Bị cáo đi riêng một xe gắn máy phía trước còn K chở K1 đi sau, khi chạy đến khu vực chân cầu vượt Lăng Cha Cả trên đường Hoàng Văn Thụ, thì bị cáo nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng trước một căn nhà trên đường Hoàng Văn Thụ, trên vai đeo giỏ xách màu đen, nảy sinh ý định chiếm đoạt giỏ xách của người phụ nữ nên bị cáo điều khiển cho xe quay đầu ngược lại, áp sát vào người phụ nữ, dùng tay trái giật chiếc giỏ xách rồi tăng ga cho xe chạy ngược chiều để tẩu thoát nhưng đã bị một chiếc xe taxi ép vào lề đường làm cho xe bị cáo bị ngã, thấy vậy bị cáo quăng lại giỏ xách, bỏ xe chạy bộ về hướng vòng xoay Lăng Cha Cả trốn thoát. Sau đó bị cáo được Công an mời lên làm việc, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và đến ngày 27/4/2017 thì bị bắt giam cho đến nay. Việc cướp giật chỉ một mình bị cáo thực hiện, bị cáo không nói cho Ngô Đình K và Trương Tấn K1 biết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, nhân thân bị cáo; căn cứ kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, căn cứ các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định. Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Vũ Hoàng Q đã phạm vào tội “cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên đã cố ý phạm tội. Xét nhân thân của bị cáo xấu, đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý. Vì vậy đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần xử mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại vắng mặt nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án, xét thấy người bị hại đã nhận lại tài sản, hiện nay không có thắc mắc khiếu nại gì nên không có gì phải giải quyết.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave S, biển số 59D1- 226.93, số khung: Y030347, số máy: JC52E-4036053 (phần đầu xe đã bị hư hỏng, bể thắng chân, cần số bị hỏng, không có kính chiếu hậu) thu giữ tại hiện trường, là phương tiện gây án. Qua xác minh xe do bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú: số nhà 25/28 đường Đ, phường 11, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Công an đã tiến hành xác minh kết quả bà L đã bán nhà, chuyển hộ khẩu đi, không biết nơi ở hiện tại của bà Lan nên không làm việc được. Bị cáo Q khai mua chiếc xe máy này của một người đàn ông không rõ lai lịch trên mạng với giá 10.500.000 đồng, khi mua có viết giấy tay nhưng đã bị thất lạc, về giấy đăng ký xe thì Q đã làm mất. Cơ quan điều tra tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có ai đến nhận. Xét đây là tài sản bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai mua nhưng không chứng minh được hợp đồng mua bán, không có giấy tờ xe nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn một năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có người nhận thì lập thủ tục sung quỹ nhà nước theo quy định.

Đối với 01 đĩa CD màu vàng có chữ KACHI JAPAN ghi lại hình ảnh vụ cướp giật giỏ xách trước nhà số 281 đường Hoàng Văn Thụ, được trích xuất từ camera của quán karaoke Nốt Nhạc Xanh, địa chỉ: 289 đường Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình. Xét đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, số imei: 356497/06/638132/6 (kèm theo simcard); 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo sơ mi dài tay có in hình bông hoa và 01 quần short màu xám trắng thu giữ của Trương Tấn K1. Xét đây là tài sản cá nhân của K1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Trương Tấn K1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Q phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: VŨ HOÀNG Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam: 27/4/2017.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave S, biển số 59D1- 226.93, số khung: Y-030347, số máy: JC52E-4036053, hết thời hạn một năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có người nhận thì lập thủ tục sung quỹ nhà nước theo quy định (Tình trạng xe theo Phiếu nhập kho vật chứng số 160/PNK ngày 10/8/2017 của Công an quận Tân Bình).

Giao cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình lưu giữ vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD màu vàng có chữ KACHIJAPAN (tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 160/PNK ngày 10/8/2017 của Công an quận Tân Bình).

Trả lại cho anh Trương Tấn K1: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, số imei: 356497/06/638132/6 (kèm theo simcard); 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo somi dài tay có in hình bông hoa và 01 quần short màu xám trắng (tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 160/PNK ngày 10/8/2017 của Công an quận Tân Bình).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKS QTB, VKS TPHCM ;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27, Sở Tư pháp TPHCM;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí